|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO  **TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ THÁNG 3**

**VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH**

**Môn Sinh học 9**

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

      Định hướng xây dựng chương trình và sách giáo khoa phổ thông mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo là phát triển năng lực người học**,** việc dạy học phải hướng tới và chú trọng phát triển năng lực cho học sinh.Để đảm bảo được điều đó, GV phải tích cực đổi mới PPDH, đồng thời phải coi trọng cả kiểm tra đánh giá kết quả học tập với kiểm tra đánh giá trong quá trình học tập để có thể tác động kịp thời nhằm nâng cao chất lượng của các hoạt động giáo dục.

Từ sự cần thiết phải đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học, trường THCS Quang Trung và tổ KHTN đã có kế hoạch cụ thể cho chuyên đề từng tháng .

     Thực hiện sự chỉ đạo của PGD, BGH, của tổ KHTN, nhóm Sinh học lên chuyên đề trong tháng 2 là“ ***VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC DẠY HỌC THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC* SINH**”.

Sau đây là báo cáo của nhóm trong việc thực chuyên đề trên, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô để nhóm Sinh chúng tôi làm tốt hơn nhiệm vụ của mình.

**II . THỰC TRẠNG TRƯỚC KHI THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ**

**1.Thuận lợi**

*\* Về phía nhà trường:*

BGH luôn tạo điều kiện cơ sở vật chất tốt nhất trong khả năng của nhà trường để GV có điều kiện sử dụng các phương pháp dạy học tích cực

*\* Về phía GV:*

Luôn tự giác, tích cực học tập, trau dồi kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

*\* Về phía học sinh:*

Với lứa tuổi học sinh lớp 9 các hoạt động học tập các em tham gia với tinh thần phấn khởi, tích cực, sôi nổi làm cho không khí lớp học luôn hào hứng, thân thiện từ đó học sinh tiếp thu bài tốt hơn.

**2. Khó khăn**

Khó khăn cả về phía thầy và trò khi có sự phân hóa giữa các đối tượng học sinh .Từ đó đòi hỏi việc đổi mới phương pháp giảng dạy là cấp thiết để khắc phục những khó khăn trên.

**III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ**

- Với mỗi bài học giáo viên cần nghiên cứu kĩ nội dung kiến thức của bài từ đó xác định được mục tiêu của bài học về kiến thức, năng lực, phẩm chất cần phát triển cho học sinh sau đó lựa chọn những phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực phù hợp với các mục tiêu của bài học.

- Với mỗi hoạt động học tập giáo viên cần lựa chọn được phương pháp, kĩ thuật dạy học điển hình, từ đó lựa chọn cách thức tổ chức các hình thức học tập sao cho đạt kết quả tốt nhất.

- Giáo viên thường xuyên khuyến khích, động viên học sinh mỗi khi các em hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nhắc nhở nếu các con chưa tích cực hoặc chưa hoàn thành nhiệm vụ.

- Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học

Vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, dạy học hợp tác nhóm, áp dụng một số kĩ thuật dạy học tích cực: chia nhóm (nhóm-bàn, cặp đôi, chia nhóm lớn), khăn trải bàn, 3-2-1, kết hợp tổ chức hình thức trò chơi...

 Dạy và học chú trọng rèn luyệncho HSnăng lực tự học.

 Tăng cường học tập cá thể, phối hợp với học tập hợp tác.

- Tích cực sử dụng phương tiện dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý hỗ trợ dạy học.

- Đổi mới kiểm tra đánh giá: kết hợp tự đánh giá của trò, đánh giá chéo các nhóm, đánh giá của thầy với trò.

- Hướng dẫn HS tự học: giao nhiệm vụ cho HS báo cáo sản phẩm, hướng dẫn HS tìm hiểu và vận dụng kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề thực tế.

- Để đạt được kết quả tốt trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy đó là tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng NCBH theo tinh thần chỉ đạo của PGD và Sở GD

**IV. DẠY THỂ NGHIỆM**

Người dạy: Đ/c Nguyễn Thị Ánh Quyên -Tổ KHTN, Trường THCS Quang Trung

Lớp dạy thể nghiệm: 9A

Bài dạy: **TIẾT 55: Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG**

**1. Xác định dạng bài:**Dạng bài hình thành kiến thức.

Tổng số tiết thực hiện: 1 tiết.

**2. Xác định mục tiêu, thiết bị dạy học và học liệu, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.**

**\* Bước 1. Xác định mục tiêu**

**A. Mục tiêu**

**1. Kiến thức.**

- Học sinh biết: Học sinh nắm được các nguyên nhân gây ô nhiễm, từ đó có ý thức bảo vệ môi trường sống.

- Học sinh hiểu: Hiểu được hiệu quả của việc phát triển môi trường bền vững, qua đó nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

- Học sinh vận dụng: Phân tích được vấn đề ô nhiễm môi trường hiên nay.

***2.* Năng lực**

- Năng lực tự giải quyết vấn đề, năng lực tư duy.

- Năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ sinh học , năng lực thu thập thông tin và xử lí thông tin.

**3.Các phẩm chất:**

- Trung thực, tự trọng, tự tin, có trách nhiệm với bản thân.

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái

**B. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. Giáo viên: - Tranh phóng to H 54.1 tới 54.4 SGK.

- Tư liệu về ô nhiễm môi trường, Ti vi, máy tính, bảng phụ

- Máy tính, Tivi.

2. Học sinh: Ôn lại kiến thức cũ, nhóm chuẩn bị một video về ô nhiễm môi trường ở địa phương em

**C. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**:

**\* Bước 2. Thiết kế tiến trình dạy học thông qua 4 hoạt động**

**1. Hoạt động mở đầu(3’)**

Giáo viên chiếu đoạn video về ô nhiễm môi trường cho HS quan sát và cho biết điều gì qua video trên. Sau đó giáo viên dẫn dắt vào nội dung bài học.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

***Đặt vấn đề:*** Chúng ta đã biết môi trường là nơi sinh vật và con người sinh sống. Vậy khi môi trường bị tác động xấu có ảnh hưởng gì đến con người và sinh vật khác hay không? Làm thế nào để bảo đảm môi trường xanh- sạch – đep chúng ta cùng tìm hiêu nội dung của bài học hôm nay.

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của hoạc sinh** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG LÀ GÌ** (5 phút)  **a. Mục tiêu:** Học sinh nắm được ô nhiễm MT .  **b. Nội dung:** Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm:** Học sinh lắng nghe định hướng nội dung học tập.  **d.Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân. | |
| - Gv chiếu một số hình ảnh về tình hình ô nhiễm môi trường và một số thông tin liên quan đến tính hình ô nhiễm môi trường ở nước ta và thế giới. Hướng dẫn để hs quan sát kết hợp thông tin 3 dòng đầu /161 sgk xác định:  ? Thế nào là ô nhiễm môi trường?  - Gv chốt: khái niệm ô nhiễm môi trường  - Gv yêu cầu hs đọc thông tin 3 dòng tiếp theo tìm hiểu nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường trả lời câu hỏi:  ? Có những nguyên nhân nào gây ô nhiễm môi trường? Trong các nguyên nhân đó nguyên nhân nào là chủ yếu?  - Gv hướng dẫn để hs rút ra kết luận cho hoạt động 1 | Cá nhân HS quan sát hình ảnh và đọc thông tin theo hướng dẫn của GV tìm câu trả lời  - Vài hs nêu khái niệm ô nhiễm môi trường  - Cá nhân hs nghe, ghi nhớ khái niệm  - Cá nhân hs đọc thong tin sgk xác định các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường là: do hoạt động của con người và hoạt động của tự nhiên trong đó hoạt động của co người chiếm vai trò chủ yếu.  - Một hs trả lời, hs dưới lớp nhận xét và vài hs nhắc lại. |
| **I. Ô nhiễm môi trường là gì?**  - Khái niệm (sgk)  - Các nguyên nhân gây ô nhiễm môi trường  + Hoạt động của con người (chiếm vai trò chủ yếu)  + Hoạt động của tự nhiên | |
| **HOẠT ĐỘNG 2: CÁC TÁC NHÂN GÂY Ô NHIỄM** (27 phút)  **a. Mục tiêu:** Học sinh nắm được các nguyên nhân gây ô nhiễm, từ đó có ý thức bảo vệ môi trường sống.  **b. Nội dung:** Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm:** Học sinh lắng nghe định hướng nội dung học tập.  **d.Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. | |
| - Gv yêu cầu đọc thông tin phần II sgk trong thời gian 3 phút xác định các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.  GV yêu cầu các nhóm nộp sản phẩm( phần giao việc về nhà)  - Gv gọi đại diện nhóm báo cáo  - Gv chiếu các hình ảnh liên quan đến từng tác nhân gây ô nhiễm môi trường và các số liệu liên quan đến mỗi tác nhân đó, định hướng cho hs tiến hành quan sát để trả lời hệ thống câu hỏi sau:  1. Ô nhiễm do các chất khí thải ra từ hoạt động công nghiệp và sinh hoạt:  + Các khí thải gây ô nhiễm môi trường và gây hại cho cơ thể sinh vật là những chất nào?  + Các chất thải đó được thải ra từ những quá trình nào và chủ yếu gây ô nhiễm môi trường nào?  2. Ô nhiễm do hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học:  + Kể tên một số thuốc bảo vệ thực vật và chất độc hóa học gây ô nhiễm môi trường?  + Các hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học thường tích tụ ở những môi trường nào?  + Mô tả con đường phát tán các loại hóa chất đó?  3. Ô nhiễm do các chất phóng xạ:  + Các chất phóng xạ được thải ra từ đâu?  + Các chất phóng xạ có hại như thế nào đối với con người và sinh vật?  4. Ô nhiễm do chất thải rắn:  + Kể tên một số chất thải rắn gây ô nhiễm môi trường? Các chất đó thải ra từ những hoạt động nào?  5. Ô nhiễm do vi sinh vật gây bệnh:  + Sinh vật gây bệnh có nguồn gốc từ đâu?  + Kể tên một số bệnh thường gặp do vi sinh vật gây nên mà em biết? Nguyên nhân và cách phòng tránh?  \* Chú ý:  - Trước khi trình chiếu hình ảnh Gv phát phiếu câu hỏi cho từng nhóm học sinh  - GV chiếu các hình ảnh và các thông tin hai lần: Lần 1: Giúp học sinh định hướng được nội dung cần trình bày cho từng câu hỏi  Lần 2: GV trình chiếu chậm hơn để học sinh có thời gian hoàn thành các câu hỏi trong phiếu  -GV thu bài của một số nhóm, trình chiếu trên máy chiếu vật thể và tổ chức cho HS nhận xét, đánh giá theo từng tác nhân gây ô nhiễm môi trường.  - Gv chốt lại các nội dung chính trong từng tác nhân  -GV hướng dẫn để HS rút ra kết luận về các tác nhân gây ô nhiễm môi trường | - Cá nhân hs đọc thông tin tỉm hiểu các tác nhân gây ô nhiễm môi trường  - các nhóm trình bày các tác nhân gây ô nhiễm môi trường.  - Các nhóm nhận phiếu câu hỏi từ GV, đọc và ghi nhớ nội dung câu hỏi  - Cá nhân hs quan sát lần 1 các hình ảnh và thông tin trên màn hình theo hướng dẫn của GV trước tiên để ghi nhớ nội dung từng tác nhân và định hướng câu trả lời.  - Các nhóm hs quan sát thảo luận để đi đến thống nhất các câu trả lời và làm vào phiếu học tập.  - 2 nhóm nộp bài , các nhóm khác theo dõi, nhận xét đánh giá.  - Hs nghe, ghi nhớ nọi dung chính với từng tác nhân gây ô nhiễm môi trường.  - Cá nhân lần lượt rút ra kết luận về các tác nhân gây ô nhiễm môi trường. |
| **II. Các tác nhân gây ô nhiễm môi trường**  1. Ô nhiễm do các chất khí thải ra từ hoạt động công nghiệp và sinh hoạt:  - Các chất thải thải ra từ nhà máy, phương tiện giao thông,đun nấu trong sinh hoạt gia đình là các chất CO2, SO2, NO2 , ..... gây ô nhiễm môi trường không khí  2. Ô nhiễm do hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học.  - Hóa chất bảo vệ thực vật và chất độc hóa học như: thuốc trừ sâu, diệt cỏ, diệt nấm,..... tích tụ trong đất, nước, không khí , vi sinh vât gây ô nhiễm môi trường  - Các con đường phát tán các loại hóa chất  + Hóa chất dạng hơi → nước mưa → đất → tích tụ → ô nhiễm mạch nước ngầm  + Hóa chất dạng hơi → nước mưa → ao, hồ, sông, biển→ tích tụ → ô nhiễm tâng nước mặt.  + Hóa chất còn trực tiếp ngấm vào cơ thể sinh vật gây ô nhiễm môi trường sinh vật.  3. Ô nhiễm do các chất phóng xạ.  - Các chất phóng xạ được thải ra từ công trường khai thác chất phóng xạ, nhà máy điện nguyên tử, vụ thử vũ khí hạt nhân làm ô nhiễm môi trường từ đó xâm nhập vào cơ thể con người và sinh vật gây đột biến, gây một số bệnh di truyền, bệnh ung thư.  4. Ô nhiễm do chất thải rắn:  - Các chất thải rắn gây ô nhiễm môi trường gồm đồ nhựa, giấy vụn, mảnh cao su, bông, kim tiêm y tế, vội, gạch vụn,..... được thải ra qua quá trình sản xuất và sinh hoạt.  5. Ô nhiễm do vi sinh vật gây bệnh:  - Sinh vật gây bệnh có nguồn gốc từ chất thải không được xử lí chúng xâm nhập vào cơ thể gây bệnh cho người do một số thói quen sinh hoạt như ăn gỏi, ăn tái, ngủ không mắc màn. | |
| - Gv yêu cầu hs trả lời các câu hỏi sau  ? Để giải quyết được bài tập trên, em đã vận dụng kiến thức của những môn học nào? Kiến thức của các môn học đó được vận dụng cụ thể như thế nào trong từng câu hỏi?  ? Với mỗi tác nhân gây ô nhiễm môi trường ở trên em hãy nêu ra một sô biện pháp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường? Cá nhân em đã làm được những việc gì để góp phần làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường?  Từ phần trả lời của hs giáo viên đặt vấn đề chuẩn bị cho bài sau. | - Cá nhân hs suy nghĩ lần lượt trả lời câu hoi của gv.  + Để giải quyết được các bài tập trên em đã vận dụng kiến thức của các môn: Toán, lí, hóa, sinh cụ thể  . Môn toán: Sử dung toán thống kê để tính các số liệu thu thập qua kênh chữ.  . Môn hóa: Nhận biết được các chất thải sinh hoạt, hóa chất bảo vệ thực vật, chất độc hóa học đều là các hợp chất hóa học thải vào môi trường gây ô nhiễm môi trường  . Môn lí: Biết được chất phóng xạ là các tác nhân vật lí gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng xấu tới con người và các sinh vật khác .  . Môn sinh: Hs biết được các vi sinh vật có hại trong môi trường có thể tham nhập vào gây bệnh cho con người bằng nhiều con đường khác nhau  + HS nêu được một số biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường như:  . Trồng cây xanh  . Sử dụng nguồn năng lượng sạch  . Tái chế rác thải  . Xử lí nước thải trước khi thải ra môi trường  . Tuyên truyền mọi người hiểu được tình trạng ô nhiệm môi trường và tác hại của ô nhiễm môi trường.........  - Vài hs liên hệ bản thân |
| **3. Hoạt động luyện tập ( 5 phút)**  **a. Mục tiêu:** Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.  **b. Nội dung:** Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.  **c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:**  ? Qua bài cần nắm được những nội dung gì?  - Gv yêu cầu hs lập bản đồ tư duy thể hiện nội dung cơ bản của bài học    **4. Hoạt động vận dụng ( 3 phút)**  **a. Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.  **b. Nội dung:** Hoạt động cá nhân.  **c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.  **d. Tổ chức thực hiện:**  - Gv cho hs hoàn thành câu hỏi trắc nghiệm sau:  Chọn đáp án đúng.(Gv phát phiếu và tổ chức cá nhân hs làm bài)  ***Câu 1: Sự thay đổi các tính chất vật lí,hóa học,sinh học của môi trường gây tác hại tới đời sống con người và các sinh vật khác được gọi là***   |  |  | | --- | --- | | A. Biến đổi môi trường  C.Diễn thế sinh thái | B.Ô nhiễm môi trường  D. Biến động môi trường |   ***Câu 2: Tác nhân chủ yêu gây ô nhiễm môi trường là***  A. Do các loại sinh vật trong quần xã sinh vật tạo ra  B. Các điều kiện bất thường của ngoại cảnh như lũ lụt, hạn hán, thiên tai,...  C. Tác động của con người  D. Sự thay đổi của khí hậu  ***Câu 3: Yếu tố gây ô nhiếm môi trường nào dưới đây là do hoạt động công nghiệp và sinh hoạt của con người tạo ra?***  A. Các khí độc hại như NO2, SO2, CO2,….  B. Các chất hóa học trên đồng ruộng  C. Chất thải hữu cơ như thực phẩm hỏng, phân động vật,….  D. Cả A, B. C đều đúng.  ***Câu 4: Yếu tố nào dưới đây không phải là tác nhân hóa học gây ô nhiễm môi trường?***  A.Lạm dụng thuốc diệt cỏ trong bảo vệ cây trồng.  B. Dùng quá nhiều thuốc trừ sâu so với nhu cầu cần thiế trong đồng ruộng.  C. Các khí thải từ nhà máy công nghiệp.  D. Tiếng ồn quá mức do xe cộ và các phương tiện giao thông khác  - Gv đưa đáp án đúng, tổ chức hs chấm chéo và báo cáo kết quả. | |
| **\* Dặn dò ( 2 phút)**  - Đọc trước bài mới “ Ô nhiễm môi trường (tiết 2) tìm hiểu các biện pháp bảo vệ và cải tạo môi trường  GV: Yêu cầu mỗi nhóm đưa ra ý tưởng và tìm video về việc xử lý nguồn nước thải. | |

**Bước 3. Tiến hành bài học và dự giờ**

Theo kế hoạch nhóm chúng tôi tiến hành tổ chức giảng dạy ở lớp 9A (31/3/2023)

**Bước 4. Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu.**

**Bước 5. Áp dụng thực tiễn.**

**V. KẾT LUẬN**

           Việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới KTĐG và hướng dẫn HS tự học đòi hỏi mỗi giáo viên cần xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp nhằm hình thành và phát triển năng lực cho học sinh.

          Nếu GV áp dụng phương pháp dạy học: hợp tác nhóm, dạy học giải quyết vấn đề… và một số kĩ thuật dạy học tích cực: chia nhóm, bản đồ tư duy, kĩ thuật khăn trải bàn…; tích cực sử dụng các phương tiện và đồ dùng trực quan, ứng dụng CNTT trong môn học; kết hợp đổi mới KTĐG: HS tự đánh giá, đánh giá chéo các nhóm, GV đánh giá HS thông qua nhiều hình thức sẽ hình thành và phát triển năng lực cho học sinh. Khi xây dựng các chủ đề dạy học gắn liền với thực tiễn vừa phát triển năng lực học sinh, vừa phát huy tính tích cực, hứng thú học tập bộ môn hơn.

**VI. KHUYẾN NGHỊ**

- Giáo viên cần tích cực phát triển năng lực của học sinh thông qua sử dụng kết hợp đa dạng,phong phú các phương pháp, kĩ thuật dạy học.

- Giáo viên cần khai thác triệt để các phương tiện dạy học, không ngừng học tập nâng cao kiến thức chuyên môn.

- Xây dựng và thực hiện tốt các chủ đề nội môn, liên môn và dạy học STEM.

*Trên đây là báo cáo của nhóm chúng tôi trong việc thực chuyên đề, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của quý thầy cô để nhóm Công Nghệ chúng tôi thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn!*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | *Quang Trung, ngày 30 tháng 3 năm 2023*  **NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO**  **Đỗ Vân Anh** | | |
| **XÁC NHẬN CỦA BAN GIÁM HIỆU** | | **XÁC NHẬN CỦA TỔ CHUYÊN MÔN** |